TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 08/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Kim L, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: khu K, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Lê Trọng T, sinh năm: 1979

Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Kim L và anh Lê Trọng T tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 22 tháng 02 năm 2007. Nên hôn nhân của chị L và anh T là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, chị L và anh T chung sống không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống.

Đến nay, cả chị L và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng có đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L và anh T.

Xét thấy, việc chị L và anh T thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Kim L và anh Lê Trọng T có 02 con chung là cháu Lê Nhật N, sinh ngày 19/7/2007 và Lê Minh C, sinh ngày 9/6/2016. Ly hôn, chị Nguyễn Kim L và anh Lê Trọng T thỏa thuận, thống nhất giao cả hai con chung cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên. Anh Lê Trọng T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cả hai con chung, mỗi con chung một tháng số tiền là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2023 đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh Lê Trọng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở. Việc thỏa thuận, thống nhất nêu trên của chị L và anh T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự về việc nuôi con chung là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Chị Nguyễn Kim L và anh Lê Trọng T thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung. Việc thỏa thuận, thống nhất nêu trên của chị L và anh T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Kim L và anh Lê Trọng T thỏa thuận, thống nhất chị Nguyễn Kim L có nghĩa vụ nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Nguyễn Kim L và anh Lê Trọng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Kim L trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Lê Nhật N, sinh ngày 19/7/2007 và Lê Minh C, sinh ngày 9/6/2016 đến khi thành niên. Anh Lê Trọng T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cả hai con chung, mỗi con chung một tháng số tiền là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9 năm 2023 đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh Lê Trọng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Kim L và anh Lê Trọng T thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Chị Nguyễn Kim L và anh Lê Trọng T thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Kim L và anh Lê Trọng T thỏa thuận, thống nhất chị Nguyễn Kim L có nghĩa vụ nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Nhưng được trừ đi số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị L đã nộp theo biên lai thu số 0010361 ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Chị Nguyễn Kim L đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Quảng Yên;
- Chi cục THADS TX Quảng Yên;
- UBND xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Công Mười